

MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM SINH LÝ CỦA CÂY BẦN KHÔNG CÁNH (*Sonneratia apetala* Buch-Ham) TẠI THÁI BÌNH

Đỗ Thị Kim Nhung¹, Lê Văn Thành¹, Lê Đình Trường², Vũ Quý Đông¹

¹Viện Nghiên cứu Sinh thái và Môi trường rừng

²Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệp Lâm nghiệp Tây Nam Bộ

TÓM TẮT

Bần không cánh (*Sonneratia apetala* Buch-Ham) là loài cây gỗ lớn, sinh trưởng phát triển nhanh, khả năng chịu lạnh cao hơn Bần chua. Bần không cánh được trồng chủ yếu ở vùng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ. Nghiên cứu một số đặc điểm sinh lý của cây Bần không cánh góp phần cung cấp cơ sở khoa học cho việc gây trồng và phát triển Bần không cánh tại Việt Nam. Lá Bần không cánh có độ dày nằm trong khoảng 334,05 - 651,92 µm. Độ dày lá ở giai đoạn 1 tuổi là lớn nhất từ 546,92 - 651,92 µm. Độ dày của tầng cutin trên và dưới chênh lệch nhau không đáng kể, tầng cutin tỷ lệ thuận với độ dày của lá. Độ dày mô đậu trên, mô đậu dưới ở giai đoạn 1 tuổi là lớn nhất trung bình lần lượt là 179,74 µm và 164,78 µm. Độ dày lá càng cao thì mô khuyết càng lớn. Mô khuyết của lá Bần không cánh ở giai đoạn 1 tuổi là lớn nhất từ 172,26 - 187,93 µm, độ dày mô khuyết của lá ở giai đoạn 7 tuổi là nhỏ nhất từ 131,12 - 140,25 µm. Số lượng khí khổng của Bần không cánh trong 1 đơn vị diện tích lá từ 32 - 39 cái/mm². Hàm lượng diệp lục tổng số của Bần không cánh ở giai đoạn 7 tuổi lớn nhất là 2,41 - 2,47 mg/g, tỷ lệ dla/dlb nằm trong khoảng 2,95 - 3,21. Hàm lượng N, P₂O₅, K₂O trong lá tăng khi cây càng lớn, biểu hiện rõ rệt nhất là hàm lượng P₂O₅, K₂O. Tổng số muối tan ở giai đoạn 7 tuổi là lớn nhất. Khả năng chịu bãng giá ở giai đoạn 3 tuổi của Bần không cánh và Bần chua chưa có sự khác nhau rõ rệt, xu hướng Bần không cánh chịu bãng giá tốt hơn Bần chua.

Some physiological indicators of *Sonneratia apetala* Buch-Ham in Thai Binh

Sonneratia apetala Buch-Ham is a large tree species with fast growth and cold tolerance compared to other *Sonneratia* species grown in Northern and Northern Central regions. Researching on some physiological characteristics of *Sonneratia apetala* contributed to providing a scientific basis for the cultivation and development of this species in Vietnam. The leaf thickness of *Sonneratia apetala* was about 334.05 - 651.92 µm. The leaf thickness at 1 year of age was the largest at 546.92 - 651.92 µm. The thickness of the upper and lower cutin layers was not significantly different and was proportional to the thickness of the leaves. The thickness of upper and lower rooster tissues at 1 year of age was the largest average about 179.74 µm and 164.78 µm. The higher the leaf thickness, the larger the defect tissue. The defect tissue of *Sonneratia apetala* at 1 year of age was the largest, from 172.26 µm to 187.93 µm, the thickness of defect tissue of leaves at 7 years of age was the smallest at 131.12 - 140.25 µm. The number of stomata in a unit of leaf area ranged from 32 to 39 pieces/mm². The total chlorophyll content of *Sonneratia* at the age of 7 was 2.41 - 2.47 mg/g, the

Keywords: *Sonneratia apetala* Buch-Ham, physiological characteristics, mangroves